

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1647/UBND-KGVX

Kiên Giang, ngày 19 tháng 11 năm 2020

V/v triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

Kính gửi:

- Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước (gọi tắt là Nghị định số 47/2020/NĐ-CP);

Thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm tại Công văn số 2051/BTTTT-THH ngày 04/6/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn triển khai một số nhiệm vụ thực thi Nghị định số 47/2020/NĐ-CP, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố thực hiện một số nhiệm vụ sau:

**1. Sở Thông tin và Truyền thông:**

- Chủ trì theo dõi việc thực hiện quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu của các cơ quan nhà nước của tỉnh theo quy định tại Điều 5, 6, 7, 8 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định giao nhiệm vụ cho cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ phụ trách quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu của tỉnh theo quy định tại Điều 7 của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP và mục 3 của Công văn số 2051/BTTTT-THH.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành, cập nhật danh mục cơ sở dữ liệu do tỉnh quản lý theo khoản 4 Điều 11, danh mục dữ liệu chia sẻ theo hình thức mặc định và định kỳ cập nhật 6 tháng/lần theo Điều 34 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

- Tham mưu UBND tỉnh thực hiện các hoạt động quản trị dữ liệu, quản trị chia sẻ, khai thác dữ liệu theo quy định tại Điều 14 (trong đó tập trung: Xây dựng chiến lược dữ liệu của tỉnh trên cơ sở chiến lược dữ liệu quốc gia, các cơ quan cấp bộ theo hướng dẫn tại mục 8, Công văn số 2051/BTTTT-THH); tham mưu thực hiện thanh tra, kiểm tra hoạt động quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh theo Điều 15; hướng dẫn các cơ quan tự



kiểm tra, đánh giá dữ liệu và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch kiểm tra, đánh giá, duy trì dữ liệu theo Điều 16, Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành danh mục dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước, chỉ đạo các cơ quan xây dựng kế hoạch và công bố dữ liệu mở theo khoản 2 Điều 17, Điều 19, 20, 21 của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành quy chế khai thác, sử dụng dữ liệu đối với các cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh theo Điều 22 và khoản 2 Điều 54 của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các sở, ngành công khai thông tin về dịch vụ chia sẻ dữ liệu theo Điều 25, 26; rà soát đảm bảo các điều kiện về hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu cho các cơ quan nhà nước của tỉnh theo Điều 27 của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo việc quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu trong nội bộ tỉnh theo khoản 1 Điều 32; chủ trì triển khai giải pháp đảm bảo an toàn thông tin khi thực hiện kết nối và chia sẻ dữ liệu cho các cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh theo Điều 28; phối hợp Sở Tài chính dự toán kinh phí đảm bảo duy trì, vận hành, thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu hàng năm trong kinh phí quản lý, vận hành các hệ thống thông tin của tỉnh từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của tỉnh theo khoản 3 Điều 29 để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; đảm bảo nguồn nhân lực phục vụ việc kết nối và chia sẻ dữ liệu theo Điều 30 của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

- Thực hiện nhiệm vụ điều phối các hoạt động kết nối, chia sẻ dữ liệu theo các hình thức đảm bảo đúng quy định tại Mục 2 và 3 Chương III; theo dõi việc quản lý kết nối, chia sẻ dữ liệu theo Mục 4 Chương III; tham mưu UBND tỉnh giải quyết các vướng mắc trong quá trình kết nối, chia sẻ dữ liệu theo Mục 5 Chương III của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

- Tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đầu tư, phát triển có liên quan đến việc quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu của tỉnh theo khoản 3 Điều 54; tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị xây dựng sẵn sàng các phương án kết nối, chia sẻ, sử dụng dữ liệu theo khoản 4 Điều 54 của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra và nắm bắt kịp thời về những vấn đề phát sinh trong triển khai thực hiện, tổng hợp, thông tin cho Bộ Thông tin và Truyền thông để phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

## **2. Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố**

Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện các công việc:

- Rà soát, đảm bảo thực hiện đúng các nguyên tắc chung về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu theo Điều 5; tổ chức thực hiện kết nối và chia sẻ dữ liệu

theo Điều 6; tuân thủ các hành vi không được làm theo Điều 8 của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

- Chỉ định phân công lãnh đạo đơn vị và một cán bộ làm đầu mối để phụ trách quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu với các cơ quan, đơn vị khác theo quy định tại Điều 7 của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP và yêu cầu tại mục 3 của Công văn số 2051/BTTTT-THH (cán bộ đầu mối phải là các cán bộ chuyên môn, kỹ thuật có khả năng tham mưu, triển khai các nhiệm vụ liên quan đến quản trị dữ liệu theo quy định của Nghị định). Cung cấp thông tin cán bộ đầu mối (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử, tên và vị trí, chức năng cán bộ đầu mối phụ trách) theo **Mẫu số 01** và gửi về Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày **27/11/2020** để tổng hợp, công khai thống nhất trên trang thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông và phục vụ cho công tác phối hợp triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu số trong cơ quan nhà nước của tỉnh và giữa tỉnh với Bộ, ngành Trung ương.

- Tổ chức quản lý dữ liệu, cơ sở dữ liệu theo quy định tại Điều 9, Điều 10, Nghị định số 47/2020/NĐ-CP. Trên cơ sở rà soát, đánh giá chất lượng dữ liệu, khả năng chia sẻ và sử dụng bởi các cơ quan bên ngoài, các cơ quan có kế hoạch hoàn thiện, nâng cấp dữ liệu để sử dụng cho việc chia sẻ rộng rãi theo hướng dẫn tại mục 4 Công văn số 2051/BTTTT-THH trước ngày 31/12 hàng năm.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động quản trị dữ liệu, quản trị chia sẻ, khai thác dữ liệu theo quy định tại điểm a, b, c, đ, khoản 1 Điều 14 của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP (trong đó tập trung: Xây dựng quy chế khai thác, sử dụng dữ liệu do cơ quan quản lý theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 15 của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP; định kỳ kiểm tra, đánh giá dữ liệu và báo cáo kết quả theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông).

- Rà soát, xác định các cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung của tỉnh đang triển khai tại cơ quan, đơn vị, địa phương và dữ liệu mở đang cung cấp trên Internet theo quy định tại mục 3, Chương II Nghị định số 47/2020/NĐ-CP. Lập danh mục (nếu có) theo **Mẫu số 02** và gửi về Sở Thông tin và Truyền thông **trong Quý IV, năm 2020**.

Trường hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương chưa xây dựng CSDL dùng chung hoặc chưa công bố dữ liệu mở nhưng có nhu cầu xây dựng, quản lý CSDL dùng chung và công bố dữ liệu mở thì chủ động đề xuất các CSDL dùng chung và dữ liệu mở thuộc phạm vi quản lý theo **Mẫu số 03** và gửi về Sở Thông tin và Truyền thông **trong Quý IV, năm 2020**.

- Kiểm tra, đánh giá duy trì dữ liệu hàng năm; gửi báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định tại khoản 4, Điều 16, Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.



Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, xử lý. /.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Phòng: KGVX, TH, KT;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, ltram.

**CHỦ TỊCH**



**Lâm Minh Thành**

KIÊN GIANG

Mẫu số 1

**THÔNG TIN CÁN BỘ ĐẦU MỐI  
PHỤ TRÁCH KẾT NỐI VÀ CHIA SẺ DỮ LIỆU**

- Họ và tên: .....
- Chức vụ: .....
- Đơn vị:.....
- Trình độ chuyên môn: .....
- Số điện thoại:.....
- Địa chỉ thư điện tử:.....

**Mẫu số 2****DANH MỤC CƠ SỞ DỮ LIỆU DÙNG CHUNG VÀ DỮ LIỆU MỞ**

- Tên đơn vị: .....
- Thông tin liên hệ: .....

**1. Danh mục CSDL dùng chung:**

STT	Tên CSDL	Mô tả mục đích, phạm vi, nội dung CSDL (*)	Cơ chế thu thập, cập nhật, nguồn dữ liệu	Hạng mục dữ liệu (**)

(\*) Xác định phạm vi CSDL dùng chung của tỉnh như sau:

+ CSDL dùng chung của tỉnh là các CSDL được các văn bản pháp luật giao tỉnh xây dựng, quản lý, vận hành hoặc xây dựng theo nhu cầu phát triển Chính quyền điện tử của tỉnh, đáp ứng nhu cầu truy cập, sử dụng dữ liệu của các đơn vị tại địa phương.

+ Không được thu thập để xây dựng chồng lấn với các CSDL của Bộ, ngành đã xây dựng. Trong trường hợp phạm vi CSDL dùng chung của tỉnh có sự chồng lấn về phạm vi thông tin với CSDL Quốc gia, CSDL dùng chung của Bộ, ngành thì dữ liệu chồng lấn phải khai thác, đồng bộ từ CSDL Quốc gia, CSDL dùng chung của Bộ, ngành.

(\*\*) Các hạng mục dữ liệu bao gồm: dữ liệu mở, dữ liệu được chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu mặc định, dữ liệu được chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù của từng CSDL tương ứng với từng đối tượng khai thác sử dụng.

**2. Danh mục dữ liệu mở:**

STT	Tên dữ liệu	Mô tả mục đích, phạm vi, nội dung dữ liệu	Phương thức cung cấp, công bố (***)	Hạng mục dữ liệu (****)

(\*\*\*) Dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước được cung cấp qua các phương thức sau:

+ Cung cấp dữ liệu được đóng gói và cho phép tổ chức, cá nhân tải về sử dụng.

+ Cung cấp dữ liệu thông qua các dịch vụ chia sẻ dữ liệu.

(\*\*\*\*) Căn cứ vào tình hình thực tế, các cơ quan cần nhắc mở một số loại dữ liệu sau:

+ Dữ liệu hiện tại đã được cung cấp dưới dạng thông tin công khai rộng rãi dưới dạng văn bản.

+ Các loại dữ liệu thống kê, dữ liệu dùng chung, dữ liệu đã được thông tin rộng rãi trên các trang/cổng thông tin điện tử.

+ Dữ liệu về quan trắc, dữ liệu IOT đã được thu thập phản ánh về các hoạt động công cộng, hạ tầng công cộng.

+ Các loại dữ liệu khác không vi phạm các quy định của pháp luật và phù hợp với các quy định tại Điều 20 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

Mẫu số 3

**ĐỀ XUẤT XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU DÙNG CHUNG  
HOẶC CÔNG BỐ DỮ LIỆU MỞ**

- Tên đơn vị: .....
- Thông tin liên hệ: .....

**1. Danh mục CSDL dùng chung:**

STT	Tên CSDL	Mô tả mục đích, phạm vi, nội dung CSDL	Cơ chế thu thập, cập nhật, nguồn dữ liệu	Hạng mục dữ liệu

**2. Danh mục dữ liệu mở:**

STT	Tên CSDL	Mô tả mục đích, phạm vi, nội dung dữ liệu	Phương thức cung cấp, công bố	Hạng mục dữ liệu